

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Công trình: Mặt đường bê tông xi măng đường giao thông  
trong 02 khu tái định cư hồ chứa nước Đồng Mít

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 701/TTr-STC ngày 30/11/2020.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với nội dung như sau:**

- Tên công trình: Mặt đường bê tông xi măng đường giao thông trong 02 khu tái định cư hồ chứa nước Đồng Mít.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT.
- Thời gian khởi công - hoàn thành: 27/8/2019 - 15/6/2020.
- Địa điểm xây dựng: Huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nguồn	Dự toán công trình được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
				Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
	1	2	3	4	5=3-4
	<b>Tổng số</b>	<b>26.000.706.000</b>	<b>25.848.215.000</b>	<b>25.757.733.000</b>	<b>90.482.000</b>
1	Nguồn vốn đầu tư công	26.000.706.000	25.848.215.000	25.757.733.000	
1.1	Ngân sách nhà nước	26.000.706.000	25.848.215.000	25.757.733.000	
	- Vốn ngân sách tỉnh			25.757.733.000	

## 2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

ST T	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
	1	2	3
	<b>Tổng số</b>	<b>26.000.706.000</b>	<b>25.848.215.000</b>
<b>1</b>	<b>Xây lắp</b>	<b>23.223.053.000</b>	<b>23.223.053.000</b>
<b>2</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>522.945.000</b>	<b>522.945.000</b>
<b>3</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>	<b>1.049.288.000</b>	<b>992.653.000</b>
	<i>Chi phí lập Báo cáo nghiên cứu khả thi</i>	<i>141.648.000</i>	<i>141.648.000</i>
	<i>Chi phí thiết kế Bản vẽ thi công - dự toán:</i>	<i>284.657.000</i>	<i>284.657.000</i>
	<i>Giám sát thi công</i>	<i>622.983.000</i>	<i>566.348.000</i>
<b>4</b>	<b>Chi khác</b>	<b>1.205.420.000</b>	<b>1.109.564.000</b>
	<i>Chi phí bảo hiểm xây lắp</i>	<i>66.693.000</i>	<i>66.693.000</i>
	<i>Chi thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán</i>	<i>42.561.000</i>	<i>42.559.000</i>
	<i>Chi thẩm định Dự án</i>	<i>4.911.000</i>	<i>4.911.000</i>
	<i>Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán</i>	<i>150.804.000</i>	<i>90.482.000</i>
	<i>Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu</i>	<i>31.315.000</i>	<i>0</i>
	<i>Chi lập HSMT, HSYC gói thầu thi công xây dựng</i>	<i>21.070.000</i>	<i>21.069.000</i>
	<i>Chi đánh giá HSMT, HSYC gói thầu thi công xây dựng</i>	<i>21.070.000</i>	<i>21.069.000</i>
	<i>Chi thẩm định HSMT, HSYC gói thầu thi công xây dựng</i>	<i>21.070.000</i>	<i>21.069.000</i>
	<i>Chi phí HĐ tư vấn giải quyết kiến nghị trong đấu thầu</i>	<i>4.214.000</i>	<i>0</i>
	<b>Chi phí hạng mục chung</b>		
	<i>Chi phí nhà tạm (1%)</i>	<i>420.856.000</i>	<i>420.856.000</i>
	<i>Chi một số công việc không xác định từ TK (2%)</i>	<i>420.856.000</i>	<i>420.856.000</i>
<b>5</b>	<b>Dự phòng chi</b>	<b>0</b>	

## 3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

- a. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.  
 b. Chi phí không tạo nên tài sản: không.  
 4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>			<b>25.848.215.000</b>	<b>25.848.215.000</b>
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			25.848.215.000	25.848.215.000
2- Tài sản ngắn hạn				

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

*Dvt: đồng*

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>25.848.215.000</b>	
1. Đã bố trí	25.757.733.000	
- Vốn Ngân sách tỉnh	25.757.733.000	
2. Chưa bố trí	90.482.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến nộp báo cáo quyết toán (24/8/2020) là:

Tổng số phải thanh toán tiếp: 90.482.000 đồng; Trong đó:

+ Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 90.482.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
- UBND huyện An Lão	<b>25.848.215.000</b>

**Điều 4.** Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình và thực hiện việc bàn giao công trình theo quy định hiện hành. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan tiến hành cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện An Lão và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10, K17 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**